

## Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### 3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng và hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Xi măng, sắt thép các loại, Gạch ốp lát các loại, đá dăm các loại, đá hộc, sơn các loại, cát các loại, cửa hợp kim nhôm các loại, Các loại vật tư thiết bị: Tivi, Bàn ghế, Tủ lạnh, Tủ giường các loại, Đàn, Loa kéo, Amply, Điều hòa, Máy lọc nước, và các loại vật tư thiết bị khác...	Nhà thầu có danh sách vật liệu đưa vào công trình, nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của vật liệu, vật tư thiết bị, tiêu chuẩn chất lượng. Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc đơn vị cung cấp.	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có danh sách vật liệu, vật tư thiết bị đưa vào công trình, nêu rõ nguồn gốc xuất xứ của vật liệu, tiêu chuẩn chất lượng. không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc đơn vị cung cấp.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

#### 2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công:

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về lán trại.	<b>Chấp nhận được</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
2.2. Biện pháp thi công các hạng mục công trình: 1. Thi công hạng mục Nhà lớp học 2 tầng. 2 Thi công hạng mục Nhà bếp. 3. Thi công hạng mục Nhà bảo vệ - Trạm bơm. 4. Thi công hạng mục Cổng, hàng rào. 5. Thi công hạng mục Sân vườn, cây xanh. 6. Thi công hạng mục San nền. 7. Thi công hạng mục Giếng khoan. 8. Thi công Bể nước PCCC và lắp đặt thiết bị vật tư PCCC.	Giải pháp kỹ thuật đầy đủ các công tác, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Có đề xuất biện pháp, công nghệ thi công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.	<b>Đạt</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Có đề xuất biện pháp, công nghệ thi công nhưng không đầy đủ, không hợp lý và không theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.2 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

### 3. Biện pháp tổ chức thi công:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
3.1. Bảo đảm giao thông: Có hệ thống	Có hệ thống biển báo, cọc chỉ dẫn đảm bảo an toàn giao thông.	<b>Đạt</b>

biên báo, cọc chỉ dẫn đảm bảo an toàn trong khu vực thi công.	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu.	<b>Không đạt</b>
3.2. Biện pháp tổ chức thi công: - Sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; - Sơ đồ tổ chức chung tại công trường; - Sơ đồ bố trí các tổ đội thi công; - Lực lượng lao động bố trí cho gói thầu	Có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; Có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; lực lượng lao động bố trí đủ số lượng, hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; Có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; bố trí lực lượng lao động đủ nhưng chưa hợp lý	<b>Chấp nhận được</b>
	Không có sơ đồ hệ thống tổ chức điều hành tổng thể của gói thầu; không có sơ đồ tổ chức chung tại công trường; không có sơ đồ bố trí các tổ, đội thi công; không bố trí hoặc bố trí lực lượng lao động không đủ	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 3.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 4. Tiến độ thi công:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 270 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 270 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 270 ngày	<b>Không đạt</b>
4.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
5.1. Biện pháp bảo	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù	<b>Đạt</b>

đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công trình	hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<b>Không đạt</b>
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

## 6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>6.1. An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp ATLĐ hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không</b>

		<b>đạt</b>
--	--	------------

## 7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>7.1. Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<b>Không đạt</b>
<b>7.2. Uy tín của nhà thầu</b>		
a. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm (2022, 2023, 2024) trở lại đây.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	<b>Đạt</b>
	Có một hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu nhưng lại có một hợp đồng tương tự khác được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	<b>Chấp nhận được</b>
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu và không có hợp đồng tương tự nào được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

## Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

### 4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT